TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ T.S** **TỈNH BẮC N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:56/2021/QĐST-KDTM	T.S, ngày 30 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 105/2021/TLST- KDTM ngày 01 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank); Địa chỉ: Số 266 -268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm; Chức danh: Tổng giám đốc;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đào Quang Tuệ – chức vụ: Trưởng phòng kiểm soát rủi ro chi nhánh Bắc N

Bị đơn: Anh Lê Văn S, sinh năm 1985; Chị Trần Thị Thúy H, sinh năm 1991; Cùng HKTT: Khu phố P.K.Đ, phường P.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc N. Chị H ủy quyền cho anh S

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn N, SN 1959; Bà Trần Thị D, SN 1959; Ông Lê Văn Q, SN 1983; Ông Lê Tiến D, SN 1994; Cùng HKTT: Khu phố P.K.Đ, phường P.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc N. Ông N, anh D ủy quyền cho bà D.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lê Văn S và chị Trần Thị Thúy H phải trả Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín (Sacombank) tính đến ngày 21/7/2021 số tiền là 791.586.116 đồng (Bảy trăm chín mươi mốt triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn một trăm mười sáu đồng), cụ thể: nợ gốc 700.000.000 đồng; lãi trong hạn, quá hạn và lãi phạt là 91.586.116 đồng. Từ ngày 22/7/2021, anh S và chị H phải trả lãi cho

ngân hàng theo quy định tại Hợp đồng tín dụng số LD1909900130 ngày 18/4/2019 và các giấy nhận nợ cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Phương án trả nợ là ngày 31/8/2021 trả 100.000.000 đồng tiền gốc; vào ngày 15/9/2021 và ngày 15/10/2021 anh S, chị H trả 10.000.000 đồng/tháng tiền gốc, và hạn cuối cùng là ngày 15/11/2021 anh S, chị H thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi cho ngân hàng.

Nếu anh S, chị H vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ như phương án trả nợ đã thỏa thuận nêu trên thì ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 101, tờ bản đồ 40, diện tích 141,1m^2 tại thôn Đông, xã P.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc N (nay là khu phố P.K.Đ, phường P.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc N) theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CA 933585 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc N cấp ngày 22/6/2015 cho hộ ông Lê Văn N và bà Trần Thị D theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LD/1909900130/HĐTC1 ngày 18/4/2019 do văn phòng công chứng Chu Tùng, tỉnh Bắc N chứng nhận

- Về án phí: Anh S và chị H phải chịu 17.831.722 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín (Sacombank) số tiền tạm ứng án phí đã nộp 18.000.000 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0004060 ngày 28/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T.S.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: anh S, chị H phải chịu 3.000.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Ngân hàng Sacombank đã nộp 3.000.000 đồng tiền tạm ứng vì vậy Ngân hàng Sacombank được nhận 3.000.000 đồng từ anh S, chị H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TX T.S;
- CCTHADS TX T.S;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị H Thanh